

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 28 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hoàng
2. Ông Lê Văn Lil

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Quốc Đại, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thuý Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thị L**, sinh năm: 1970 tại huyện N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp M, xã P, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L (đã chết) và bà Huỳnh Thị H (đã chết); anh, chị em ruột có 06 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1987; có chồng tên Nguyễn Văn T, sinh năm 1954 (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1994 và nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/01/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (có mặt).

- Bị hại: Chị Nguyễn Hồng K, sinh năm: 1995. Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị L: Ông Dương Bạch T là trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 23/10/2022, Huỳnh Thị L sau khi nhậu đã điều khiển xe đạp đi về nhà ở Ấp M, xã P, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Khi đi đến đoạn đường trước nhà ông Huỳnh Văn D thuộc Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu thì L dừng xe lại. Quan sát thấy nhà ông D không có người trong coi, L lén lút đi vào trong nhà lấy trộm của Chị Nguyễn Hồng K (là dâu của ông D) 01 cái điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu bạc nhám để trên tủ lạnh, bị can L bỏ vào trong túi áo khoát rồi đi ra khỏi nhà điều khiển xe về. Một lúc sau, chị Khuyển phát hiện điện thoại bị mất nên nói với ông D, do nghi ngờ L đã lấy điện thoại nên ông D điều khiển xe đuổi theo. Khi đến đoạn đường gần bến phà nghe tiếng ông D gọi nên L đã ném điện thoại vào bụi cỏ ven đường. Sự việc sau đó được ông D báo cho lực lượng Công an xã P đến lập biên bản thu giữ vật chứng là 01 cái điện thoại như đã nêu trên và mời L đến cơ quan Công an để làm việc. Tại đây L đã thừa nhận hành vi vào nhà ông D để lấy cắp điện thoại của chị Khuyển.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/HĐ ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu bạc nhám, nhãn hiệu OPPO REMO6 5G; kiểu máy CPH2251, số IMEI1: 864647055410891; IMEI 2: 864647055410883 đến ngày 23/10/2022 có giá trị: 7.794.000 đồng.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS -HS ngày 12/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Vật chứng vụ án là tài sản bị trộm đã giao trả lại bị hại. Bị hại nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

- Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có yêu cầu xin miễn án phí nên miễn án phí.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo có thu nhập không ổn định và việc áp dụng hình phạt chính đã đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo L trình bày: Về tội danh thống nhất không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất cho bị cáo L, do bị cáo nhất thời phạm tội để bị cáo nhận được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị hại: Chị Nguyễn Hồng K được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của bị hại nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015, xét xử vắng mặt bị hại là phù hợp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Vì động cơ vụ lợi cá nhân nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chị Khuyến trong việc quản lý tài sản, nên khoảng 13 giờ ngày 23/10/2022 tại Ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; bị cáo Huỳnh Thị L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 cái điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu bạc nhám, nhãn hiệu OPPO REMO6 5G. Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, với biên bản sơ đồ hiện trường, phù hợp với các biên bản, tài liệu chứng cứ khác có trong vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/HĐ ngày 04/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, màu bạc nhám, nhãn hiệu OPPO REMO6 5G; kiểu máy CPH2251, số IMEI1: 864647055410891; IMEI 2: 864647055410883 đến ngày 23/10/2022 có giá trị: 7.794.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 7.794.000 đồng, là đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thị L là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Thị L gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác, mà còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại địa phương. Hơn nữa, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng có tiền án mới được xóa án tích nay lại phạm tội tiếp, bị cáo không thể hiện sự ăn năn, hối lỗi, không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Điều này thể hiện sự coi thường pháp luật, tham lam, thích hưởng thụ nhưng lại lười biếng lao động của bị cáo. Bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, rất cần một bản án nghiêm minh, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Khuyến đã nhận lại chiếc điện thoại và không yêu cầu bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử xét đây là sự tự nguyện của bị hại nên ghi nhận, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Huỳnh Thị L xét thấy có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và việc áp dụng hình phạt chính đã đủ sức răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Vật chứng vụ án là tài sản bị trộm đã giao trả lại bị hại. Bị hại nhận lại tài sản và không có ý kiến gì, không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Đối với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý là chưa phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo L thuộc diện hộ nghèo và có yêu cầu xin miễn án phí nên miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị L 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Huỳnh Thị L.

Bản án hình sự sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đ;
- Thi hành án HS Công an huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Kiều Diễm